

Số: **4948** /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **20** tháng 10 năm 2021

V/v ủy thác nhập khẩu
hàng hóa để SXKK

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Tổng cục Hải quan nhận được phản ánh vướng mắc của một số doanh nghiệp và Cục Hải quan địa phương về việc xử lý thuế đối với hàng hóa nhập khẩu ủy thác để sản xuất xuất khẩu. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 155 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005 quy định về ủy thác mua bán hàng hóa thì: *“Ủy thác mua bán hàng hoá là hoạt động thương mại, theo đó bên nhận uỷ thác thực hiện việc mua bán hàng hoá với danh nghĩa của mình theo những điều kiện đã thoả thuận với bên uỷ thác và được nhận thù lao uỷ thác”*;

Căn cứ điểm b khoản 5 Điều 31 được nêu tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ quy định: *“Tổ chức, cá nhân nhập khẩu ủy thác hoặc trúng thầu nhập khẩu hàng hóa để cung cấp cho đối tượng quy định tại Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu ủy thác, trúng thầu với điều kiện giá cung cấp hàng hóa theo hợp đồng ủy thác hoặc giá trúng thầu theo quyết định trúng thầu không bao gồm thuế nhập khẩu”*;

Căn cứ Điều 56 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính quy định về thông báo cơ sở gia công, sản xuất hàng xuất khẩu;

Căn cứ Điều 60 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính quy định về báo cáo quyết toán tình hình sử dụng nguyên liệu, vật tư nhập khẩu, hàng hóa xuất khẩu.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp tổ chức, cá nhân đủ điều kiện miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất xuất khẩu theo quy định tại khoản 7 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, Điều 12 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ (có hiệu lực từ ngày 25/4/2021) nhưng ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác (gọi tắt là tổ chức, cá nhân nhận ủy thác) nhập khẩu hàng hóa để cung cấp cho tổ chức, cá nhân ủy thác sản xuất hàng xuất khẩu

thì hàng hóa do tổ chức, cá nhân nhận ủy thác nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu được miễn thuế nhập khẩu với điều kiện giá cung cấp hàng hóa theo hợp đồng ủy thác không bao gồm thuế nhập khẩu. Tổ chức, cá nhân ủy thác có trách nhiệm thực hiện thông báo cơ sở sản xuất, báo cáo quyết toán theo quy định tại Điều 56, Điều 60 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi bổ sung tại khoản 36, khoản 39 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính. Việc kiểm tra cơ sở sản xuất được cơ quan hải quan thực hiện đối với tổ chức, cá nhân ủy thác.

Hồ sơ, thủ tục miễn thuế thực hiện theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 1/9/2016 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ.

Công văn này thay thế công văn số 3690/TCHQ-TXNK ngày 22/7/2021 của Tổng cục Hải quan.

Tổng cục Hải quan có ý kiến đề các Cục Hải quan tỉnh, thành phố được biết và thực hiện./- *loio*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CST, Vụ Pháp chế-BTC (để biết);
- Cục GSQL (để p/h);
- Công ty TNHH Đầu tư thương mại và Dịch vụ Tổng hợp Hưng Phát (thay trả lời công văn số 125/CVHP/2021 ngày 10/9/2021);
(Địa chỉ: Số 51A, đường 3, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội)
- Công ty TNHH Thương mại Toàn Năng (thay trả lời công văn số 32/2021/XNK-TN ngày 16/6/2021, số 35/2021/XNK-TN ngày 05/7/2021);
(Km số 1, đường 16, xã Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội)
- Lưu: VT, TXNK-CST (03b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lưu Mạnh Tường